TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày: 28-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Danh

Ông Phạm Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tấn Phong – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Vỏ T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1995 tại Thành phố Cần Thơ. Nơi thường trú: Ấp B, xã V, Thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bội N, sinh năm 1958 (sống) và bà Phạm Thanh T1, sinh năm 1967 (sống), không có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2025 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Phạm Thanh T1, sinh năm 1967

Nơi thường trú: Ấp 2, xã Vị Thanh 1, Thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Nhà trọ Duy Quý, ấp Bến Lức 8, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Mai Hoàng L, sinh năm 2004 (vắng mặt)

2. Ông Lương Trí D, sinh năm 1968 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/8/2025, Nguyễn Vỏ T điều khiển xe mô tô biển số 95B1-524.12 từ nhà trọ ở ấp B, xã B đến khu vực hẻm C, ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 100.000đồng để đem về sử dụng. Sau khi nhận ma túy và trả tiền xong, T cầm ma túy ở tay trái và chạy xe về nhà trọ để tìm chỗ sử dụng, khi T chạy đi được khoảng 50m thì lực lượng Công an xã B tuần tra kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 túi nilong có rãnh khép, bên trong chứa tinh thể màu trắng Thủ đang cầm trong tay trái bị lực lượng Công an lập biên bản thu giữ, niêm phong.

- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ, đen biển số 95B1-524.12.

Tại Kết luận giám định số 1357/KL-KTHS ngày 10/8/2025 của Phòng K, Công an tỉnh T giám định và kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilong hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1934 gam, loại Methamphetamine.

Phòng K, Công an tỉnh T hoàn lại đối tượng sau giám định: Tinh thể sau giám định có khối lượng 0,1231 gam và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định, được đóng gói niêm phong có chữ ký của người niêm phong và người chứng kiến.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSKV4 ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Vỏ T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vỏ T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại đối với kết luận giám định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh thực hành quyền công tố, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại cáo trạng đồng thời phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn V Thủ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04-8-2025.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phụ giúp gia đình, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, hiện bị cáo bị tạm giam, không có khả năng để tạo ra thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định

tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Đối với người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy cho T, qua điều tra bị cáo Thủ cung C thông tin đối với người thanh niên trên không đủ cơ sở xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu hiệu Sirius màu đỏ, đen biển số 95B1-524.12 thuộc sở hữu của bà Phạm Thanh T1 là mẹ của T. Bị cáo T sử dụng xe mô tô trên đi mua ma tuý, bà T1 hoàn toàn không biết, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà T1 là phù hợp.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 0,1231 gam và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định, được đóng gói niêm phong có chữ ký của người niêm phong và người chứng kiến.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về phụ giúp gia đình và chăm sóc cho cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai của họ nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Vỏ T tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 03/8/2025 tại hẻm C, ấp B, xã B, Nguyễn Vỏ T bị lực lượng Công an xã B kiểm tra bắt quả tang trong tay trái của T có cất giấu 01 túi nilong có rãnh khép, bên trong chứa ma túy có khối lượng 0,1934 gam, loại Methamphetamine. Qua điều tra, T khai nhận mua từ người một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại hẻm C, ấp

B, xã B với giá tiền là 100.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn V Thủ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình có ông Đoàn Văn C1 và bà Nguyễn Thị H là ông bà ngoại của bị cáo là người công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phụ giúp gia đình, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, hiện bị cáo bị tạm giam, không có khả năng để tạo ra thu nhập và bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 0,1231 gam và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định, được đóng gói niêm phong có chữ ký của người niêm phong và người chứng kiến.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu hiệu Sirius màu đỏ, đen biển số 95B1-524.12 thuộc sở hữu của bà Phạm Thanh T1 là mẹ của T. Bị cáo T sử dụng xe mô tô trên đi mua ma tuý, bà T1 hoàn toàn không biết, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà T1 theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật ngày 26/10/2025 là phù hợp nên không đề cập đến.

[8] Đối với Phạm Thanh T1 có hành vi cho bị cáo Nguyễn Vỏ Thủ M xe nhưng không biết việc T sử dụng xe đi mua chất ma túy nên hành vi của T1 không cấu thành tội phạm có liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy cho T, qua điều tra bị cáo Thủ cung C thông tin đối với người thanh niên trên không đủ cơ sở

xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn V Thủ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vỏ T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04-8-2025.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Vỏ T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2025) để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1231 gam và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định, được đóng gói niêm phong có chữ ký của người niêm phong và người chứng kiến (giấy niêm phong vụ số 1375).

(Vật chứng trên do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 11 năm 2025).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Vỏ T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 4 – Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 4 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Vị Thanh 1, Thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Thúy Hồng